Số/*No*: 884/2023/CV-SSIHO
V/v: Công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2023
Ref: Disclosing the Corporate Governance Report in the first 6 months of 2023

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 7 năm 2023
Ho Chi Minh City, July 28, 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK

DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE STATE SECURITIES COMMISION'S PORTAL AND STOCK EXCHANGE'S PORTAL

Kính gửi/*To*:
- **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission***
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Stock Exchange***
- **Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange***
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange***

Công ty:	**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI**
Organization name:	***SSI SECURITIES CORPORATION***
Mã chứng khoán:	SSI
Ticker:	*SSI*
Địa chỉ trụ sở chính:	72 Nguyễn Huệ, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Address:	*72 Nguyen Hue, Ben Nghe Ward, District 1, HCMC*
Điện thoại/*Telephone*:	028-38242897
Fax:	028-38242997
Người thực hiện công bố thông tin:	Nguyễn Thị Thanh Hà
Spokesman:	*Nguyen Thi Thanh Ha*
Chức vụ:	Giám đốc Tài chính
Position:	*Chief Financial Officer*

Loại thông tin công bố ☐ 24 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☒ định kỳ

Information disclosure type ☐ *24 hours* ☐ *irregular* ☐ *on demand* ☒ *periodic*

Nội dung thông tin công bố/ *Content of information disclosure*:

Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2023 của Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI.

The Corporate Governance Report in the first 6 months of 2023 of SSI Securities Corporation

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28/7/2023 tại đường dẫn www.ssi.com.vn.

This information was posted on SSI website on July 28, 2023 at this link www.ssi.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby declare to be responsible for the accuracy and completeness of the above information

Đại diện tổ chức
Organization representative
Người được ủy quyền công bố thông tin
Party authorized to disclose information

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI

Nguyễn Thị Thanh Hà
Giám đốc Tài chính
Chief Financial Officer

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI
SSI SECURITIES CORPORATION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 7 năm 2023
Ho Chi Minh City, July 28, 2023

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng đầu năm 2023/ *The first 6 months of 2023)*

Kính gửi:
- **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

To:
- ***The State Securities Commission***
- ***Vietnam Stock Exchange***
- ***Ho Chi Minh Stock Exchange***
- ***Ha Noi Stock Exchange***

- Tên công ty/ *Name of company*:

  CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI/ *SSI SECURITIES CORPORATION*

- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address of head office:* 72 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

- Điện thoại/ *Telephone:* (028) 38242897 Fax: (028) 38242997 Email: investorrelation@ssi.com.vn

- Vốn điều lệ/ *Charter capital:* 15.011.301.370.000 đồng

- Mã chứng khoán/ *Ticker:* SSI

- Mô hình quản trị công ty/ *Governance model:*

  Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ"), Hội đồng quản trị ("HĐQT"), Tổng Giám đốc ("TGĐ") và Ủy ban kiểm toán ("UBKT") thuộc HĐQT/ *General Meeting of Shareholders ("GMS"), Board of Directors ("BOD"), Chief Executive Officer ("CEO") and Audit Committee under the BOD.*

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện
  The implementation of internal audit: Implemented

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ *Activities of the GMS*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings, resolutions and decisions of the GMS (including the resolutions of the GMS approved in the form of written discussion):*

STT *No.*	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/ Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
1	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ	25/04/2023	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty thông qua các vấn đề sau: *The Resolution of the Annual GMS of SSI in 2023 approves the following issues*
			- Thông qua Báo cáo về hoạt động của HĐQT, Báo cáo hoạt động của UBKT và các Thành viên độc lập HĐQT trong UBKT năm 2022. *Approve the Report on operations of the BOD, Audit Committee and Independent Members of the BOD in the Audit Committee in 2022*
			- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023. *Approve the Financial Statements in 2022 audited by the Ernst & Young Vietnam Limited, the Report on the Company's Business Results in 2022 and the Business Plan in 2023*
			- Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022. *Approve the Profit Distribution Plan in 2022*
			- Phê chuẩn thù lao cho toàn bộ 06 thành viên HĐQT cho năm tài chính 2023 và giao cho HĐQT quyết định mức phân bổ cụ thể. *Approve remuneration for all 06 members of the BOD for the fiscal year 2023 and assign the BOD to decide the specific allocation*
			- Phê chuẩn đề xuất của HĐQT và giao cho HĐQT chọn công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính của công ty trong năm 2023. *Approve the proposal of the BOD and assign the BOD to select an auditing company to audit the Financial Statements of the Company in 2023*
			- Thông qua việc tiếp tục thực hiện Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tại Điều 8 Nghị quyết số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/5/2022 của ĐHĐCĐ, trong đó điều chỉnh thời gian dự kiến chào bán và một số nội dung khác để phù hợp quy định của pháp luật và tình hình thực tế sau các đợt phát hành tăng vốn. *Approve of continuing the implementation of the Plan on private placement in Article 8 of Resolution No. 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ dated May 07, 2022 of GMS, in which adjusting the time for implementation and other contents to comply with the applicable laws and actual situation after issuances for capital injections*
			- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2023. *Approve the share issuance under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP) in 2023*

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023)/ *The BOD (The report in the first 6 months of 2023):*

1. Thông tin về thành viên HĐQT/ *Information about the members of the BOD:*

STT *No.*	Thành viên HĐQT/ *Board of Directors' members*	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành) *Position (Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập *The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors*		
			Ngày bổ nhiệm (*) *Date of appointment*	Ngày miễn nhiệm *Date of dismissal*	Nhiệm kỳ *Term*
1	Ông Nguyễn Duy Hưng *Mr. Nguyen Duy Hung*	Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật *Chairman of the Board of Directors cum Legal Representative*	27/06/2020	-	26/06/2025 (05 năm kể từ ngày bổ nhiệm) *05 years from the appointed date*
2	Ông Nguyễn Hồng Nam *Mr. Nguyen Hong Nam*	Thành viên HĐQT kiêm TGĐ *Member of the Board of Directors cum Chief Executive Officer*	25/04/2019	-	24/04/2024 (05 năm kể từ ngày bổ nhiệm) *05 years from the appointed date*
3	Ông Phạm Viết Muôn *Mr. Pham Viet Muon*	- Thành viên độc lập HĐQT *Independent BOD Member* - Trưởng Ủy ban kiểm toán *Head of Audit Committee*	25/04/2019	-	24/04/2024 (05 năm kể từ ngày bổ nhiệm) *05 years from the appointed date*
4	Ông Hironori Oka *Mr. Hironori Oka*	Thành viên HĐQT *BOD Member*	27/06/2020	-	26/06/2025 (05 năm kể từ ngày bổ nhiệm) *05 years from the appointed date*
5	Ông Nguyễn Duy Khánh *Mr. Nguyen Duy Khanh*	Thành viên HĐQT *BOD Member*	27/06/2020	-	26/06/2025 (05 năm kể từ ngày bổ nhiệm) *05 years from the appointed date*
6	Ông Nguyễn Quốc Cường	- Thành viên độc lập HĐQT	07/05/2022	-	06/05/2027 (05 năm kể từ

STT *No.*	Thành viên HĐQT/ *Board of Directors' members*	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành) *Position (Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập *The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors*		
			Ngày bổ nhiệm (*) *Date of appointment*	Ngày miễn nhiệm *Date of dismissal*	Nhiệm kỳ *Term*
	Mr. Nguyen Quoc Cuong	*Independent BOD Member* - Thành viên UBKT *Member of Audit Committee*			ngày bổ nhiệm) *05 years from the appointed date*

(*) tính từ ngày thành viên HĐQT được ĐHĐCĐ bầu cho nhiệm kỳ hiện tại, nhiệm kỳ thành viên HĐQT của công ty tính riêng cho từng thành viên theo NQ ĐHĐCĐ khi được bầu.
As calculated from the day that the Board member elected by the GMS for the current term; the Board member's term is calculated to each member under the respective resolution of the GMS.

2. Các cuộc họp HĐQT/ *Meetings of the BOD:*

STT *No.*	Thành viên HĐQT *BOD's member*	Số buổi họp HĐQT tham dự *Number of meetings attended by BOD*	Tỷ lệ tham dự họp *Attendance rate*	Lý do không tham dự họp *Reasons for absence*
1.	Ông Nguyễn Duy Hưng *Mr. Nguyen Duy Hung* Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật *Chairman of the Board of Directors cum Legal Representative*	07/07	100%	
2.	Ông Nguyễn Hồng Nam *Mr. Nguyen Hong Nam* Thành viên HĐQT kiêm TGĐ *Member of the Board of Directors cum Chief Executive Officer*	07/07	100%	
3.	Ông Phạm Viết Muôn *Mr. Pham Viet Muon* Thành viên độc lập HĐQT, Trưởng Ủy ban kiểm toán *Independent BOD Member, Head of Audit Committee*	07/07	100%	
4.	Ông Hironori Oka *Mr. Hironori Oka* Thành viên HĐQT *Member*	07/07	100%	

5.	Ông Nguyễn Duy Khánh *Mr. Nguyen Duy Khanh* Thành viên HĐQT *Member*	07/07	100%	
6.	Ông Nguyễn Quốc Cường *Mr. Nguyen Quoc Cuong* Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên UBKT *Independent BOD Member, Member of Audit Committee*	07/07	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/ *Supervising the Board of Management ("BOM") by the BOD:*

Tổng Giám đốc và các cấp quản lý đã triển khai các công việc theo quy định tại Điều lệ, các Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và công việc khác trong phạm vi thẩm quyền, cụ thể:

CEO and management levels implemented tasks in accordance with regulations of Company Charter, Resolutions of GMS, BOD and the other tasks within its authorization scopes, in which:

- Chuẩn bị kế hoạch kinh doanh năm 2023 trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.
  Prepare Business Plan in 2023 to submit to the Annual GMS for approval
- Tổ chức thực hiện các kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư đã được ĐHĐCĐ, HĐQT thông qua.
  Implement the proposed business plan and plan on investment approved by the GMS and the BOD
- Kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2022, soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2023 tại ngày 30/06/2023.
  Conduct independent audit on the Financial Statements in 2022, review semi-annual Financial Statements in 2023 as at June 30th, 2023
- Lựa chọn Công ty kiểm toán (căn cứ chỉ đạo của HĐQT theo Biên bản họp và không ban hành Nghị quyết riêng).
  Select the auditing company (as directed by the Board in the Meeting minutes and did not issue separate Resolution)
- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động quản trị và kiểm soát rủi ro.
  Continue to enhance management and risk control activities
- Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực tại các mảng nghiệp vụ trọng yếu, phù hợp với định hướng, chiến lược kinh doanh của Công ty.
  Enhance to workforce development in major fields, which complying with Company's orientation and business strategy
- Đẩy mạnh các hoạt động đào tạo nội bộ.
  Enhance internal training activities
- Tiếp tục cập nhật và nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin phục vụ các sản phẩm kinh doanh mới của công ty và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.
  Continue updating and upgrading the information technology system for the Company's new

business products and enhancing of customer service quality

- Rà soát hệ thống, bảo đảm an toàn, chủ động phòng ngừa rủi ro.
  Review the system, ensure safety and proactively prevent risks
- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền cho cổ đông.
  Conduct the 2022 cash dividend payment for shareholders

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT/ *Activities of the BOD' subcommittees:*

HĐQT đã thành lập Tiểu ban Chiến lược Phát triển trực thuộc HĐQT ngày 25/10/2019 và đã hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nhân sự và quy chế hoạt động.

The BOD has established Strategy and Development Committee directly under the BOD from October 25, 2019 and has completed its organizational structure, personnel and operation regulations

HĐQT đã chỉ định một thành viên HĐQT lập báo cáo hàng tháng về hoạt động của HĐQT, kết quả giám sát TGĐ gửi các thành viên của HĐQT theo Điều lệ của Công ty. Phân công một thành viên phụ trách phát triển nguồn nhân lực, phát triển thị trường nước ngoài và quản lý thương hiệu.

The BOD has appointed one member prepares monthly reports on the BOD's operations, supervision over CEO's activities results and delivered to all Board members in accordance with the Company's Charter. Assign a member of BOD to in charge of human resources development, overseas market development and brand management

UBKT trực thuộc HĐQT được thành lập theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 27/06/2020. HĐQT đã bổ nhiệm các thành viên của UBKT, là những thành viên HĐQT độc lập, có chức năng kiểm tra, đánh giá độc lập về các mặt hoạt động của Công ty. Chi tiết về hoạt động của UBKT trình bày tại mục III.

The Audit Committee directly under the BOD was established pursuant to the Annual GMS Resolution dated June 27, 2020. The BOD has appointed members of Audit Committee who are independent members of BOD, with the functions of inspecting and, evaluating of all independent aspects of the Company operations. Refer to item III for activities of the Audit Committee

Công ty có Hội đồng đầu tư hoạt động theo quy định tại Điều lệ và các văn bản nội bộ của Công ty.

Board of Investment of SSI operates in accordance with the provisions of the Company Charter and internal documents of the Company

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Hội đồng đầu tư đã hoạt động phù hợp với cơ cấu, chức năng và quyết định các vấn đề trong phạm vi thẩm quyền về đầu tư. Những quyết định liên quan đến các khoản vay có giá trị từ 10% trở lên tính trên tổng tài sản của Công ty (căn cứ vào Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2022) đã được Công ty thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

In the first 6 months of 2023, Board of Investment has operated in accordance with the structure, functions and decided on issues within its competence in investment. Decisions related to loans with a value of 10% or more of the Company's total assets (based on the Audited Consolidated Financial Statements in 2022) have been disclosed by the Company in accordance with applicable laws

5. Các Nghị quyết của HĐQT (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023)/ *Resolutions of the BOD (The first 6 months of 2023 report):*

STT *No.*	Số Nghị quyết *Resolution No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*	Tỷ lệ thông qua *Approval rate*
1.	01/2023/NQ-HĐQT	30/01/2023	Thông qua thành lập Trung tâm Vận hành Giao dịch *Approve the establishment of the Trading Operations Center*	100%
2.	02/2023/NQ-HĐQT	24/02/2023	Thông qua tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 *Approve of holding the Annual General Meeting of Shareholders in 2023*	100%
3.	03/2023/NQ-HĐQT	16/03/2023	Thông qua chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 *Approve Agenda of Annual General Meeting of Shareholders in 2023*	100%
4.	04/2023/NQ-HĐQT	29/03/2023	Thông qua Kế hoạch kinh doanh trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 *Approve of Business Plan submitted to the Annual General Meeting of Shareholders in 2023*	100%
5.	05/2023/NQ-HĐQT	12/04/2023	Thông qua việc cập nhật Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo Vốn điều lệ mới *Approve of updating the SSI's Enterprise Registration Certificate according to the new charter capital*	100%
6.	06/2023/NQ-HĐQT	01/06/2023	Thông qua sửa đổi Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐQT ngày 03/11/2022 *Approve of amendment to the Resolution No. 19/2022/NQ-HĐQT dated November 03, 2022*	100%
7.	07/2023/NQ-HĐQT	07/06/2023	Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2022 bằng tiền *Approve of the record date of the list of shareholders entitled for 2022 cash dividend payment*	100%

III. Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023)/ *Audit Committee (The first 6 months of 2023 report)*:

1. Thông tin về thành viên UBKT/ *Information about members of Audit Committee:*

STT *No.*	Thành viên UBKT *Members of Audit Committee*	Chức vụ *Position*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên UBKT *The date becoming/ceasing to be the member of Audit Committee*	Trình độ chuyên môn *Qualification*
1.	Ông Phạm Viết Muôn *Mr. Pham Viet Muon*	Thành viên độc lập HĐQT kiêm Trưởng UBKT *Independent Member of the Board of Directors cum Head of Audit Committee*	- Ngày bắt đầu là thành viên UBKT: 09/10/2020 *Starting date becoming to be the member of Audit* Committee*: October 09, 2020* - Ngày bắt đầu là Trưởng ban UBKT: 18/07/2022 *Starting* date *becoming to be the Head of Audit Committee: July 18, 2022*	Tiến sĩ kinh tế *PhD in Economics*
2.	Ông Nguyễn Quốc Cường *Mr. Nguyen Quoc Cuong*	Thành viên độc lập HĐQT kiêm Thành viên UBKT *Independent Member of the Board of Directors cum Member of Audit Committee*	- Ngày bắt đầu là thành viên độc lập HĐQT: 07/05/2022 *Starting date becoming to be the Independent BOD member: May 7, 2022* - Ngày bắt đầu là thành viên UBKT: 18/07/2022 *Starting date becoming to be the member of Audit Committee: July 18, 2022*	Thạc sĩ Quan hệ quốc tế *Master in International Relations*

2. Cuộc họp của UBKT/ *Meetings of Audit Committee:*

STT *No.*	Thành viên UBKT *Members of Audit Committee*	Số buổi họp tham dự *Number of meetings attended*	Tỷ lệ tham dự họp *Attendance rate*	Tỷ lệ biểu quyết *Voting rate*	Lý do không tham dự họp *Reasons for absence*
1.	Ông Phạm Viết Muôn *Mr. Pham Viet Muon* Thành viên độc lập HĐQT kiêm Trưởng UBKT *Independent Member of the Board of Directors cum Head of Audit Committee*	1/1	100%	100%	
2.	Ông Nguyễn Quốc Cường *Mr. Nguyen Quoc Cuong* Thành viên độc lập HĐQT kiêm Thành viên UBKT *Independent Member of the Board of Directors*	1/1	100%	100%	

STT *No.*	Thành viên UBKT *Members of Audit Committee*	Số buổi họp tham dự *Number of meetings attended*	Tỷ lệ tham dự họp *Attendance rate*	Tỷ lệ biểu quyết *Voting rate*	Lý do không tham dự họp *Reasons for absence*
	cum Member of Audit Committee				

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Cổ đông/ *Supervising the BOD, BOM and shareholders by the Audit Committee:*

Trong nhiệm kỳ của mình, UBKT thực hiện các hoạt động giám sát như sau:
During their term, Audit Committee has conducted the supervising operation as below:

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ công ty và thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và Ban TGĐ.
  Inspect, supervise the compliance with laws, Company's charter and implementation pf the Resolutions of GMS, the BOD and BOM
- UBKT và Thành viên độc lập HĐQT trong UBKT báo cáo cho Cổ đông về hoạt động của UBKT và kết quả giám sát năm 2022.
  Audit Committee and its Independent members of BOD in Audit Committee have reported on the operations of Audit Committee and the supervision results in 2022 to shareholders
- Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của công ty trong kỳ.
  Supervise the business operation and financial situation of the Company in the first 6 months of 2023
- Giám sát hoạt động của HĐQT và điều hành của Ban TGĐ trong hoạt động kinh doanh.
  Supervise the BOD operations and management of of BOM in the business operations
- Thẩm tra báo cáo tài chính riêng và hợp nhất trong kỳ của Công ty.
  Appraise of the separated and consolidated financial statements of the Company
- Đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống quản trị nội bộ thông qua việc rà soát các báo cáo của Bộ phận Kiểm toán nội bộ, Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro.
  Assess effectiveness of internal governance system through reviewing reports of Internal Audit, Internal Control and Risk Management Departments

4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Audit Committee, the BOM, BOD and other managers:*

Trong 6 tháng đầu năm 2023, UBKT nhận được sự phối hợp chặt chẽ và được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình từ phía HĐQT, TGĐ và các cán bộ quản lý của công ty, thông qua việc được cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin liên quan đến tình hình quản trị công ty, các hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của công ty.

In the first 6 months of 2023, the Audit Committee received close coordination, and was facilitated to implement their supervision tasks from the BOD, CEO and other managerial personnel of the

Company through being fully provided with documents and information related to the Company's management status, business operations and financial status

5. **Hoạt động khác của UBKT (nếu có)/ *Other activities of the Audit Committee (if any)*:** Không có/ *None.*

IV. Ban điều hành/ *Board of Management*

Thành viên Ban điều hành *Members of BOM*	**Ngày tháng năm sinh** *Date of birth*	**Trình độ chuyên môn** *Qualification*	**Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành** *Date of appointment/ dismissal of members of the BOM*
Ông Nguyễn Hồng Nam *Mr. Nguyen Hong Nam* Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc *Member of the Board of Directors cum Chief Executive Officer*	22/10/1967	Thạc sỹ Khoa học - Đại học Bách khoa Lugansk – Ukraina *Master of Science - Lugansk Polytechnic University - Ukraina*	Ngày bổ nhiệm Tổng giám đốc/ *Date of appointment*: 01/08/2020 Nhiệm kỳ của TGĐ: theo quy định của Điều lệ là 03 năm trừ khi HĐQT có quyết định khác *Term of CEO: 3 years as stipulated in the Charter, unless otherwise decided by the Board*

V. Giám đốc Tài chính/Kế toán trưởng/ *Chief Financial Officer/Chief Accountant*

STT *No.*	**Họ và tên** *Name*	**Ngày tháng năm sinh** *Date of birth*	**Trình độ chuyên môn nghiệp vụ** *Qualification*	**Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm** *Date of appointment/ dismissal*
1.	Bà Nguyễn Thị Thanh Hà *Mrs. Nguyen Thi Thanh Ha*	16/06/1970	Thạc sĩ ngành Ngân hàng/ *Master of Banking*	Ngày bổ nhiệm Giám đốc tài chính/ *Date of appointment of the post of CFO*: 09/05/2005
2.	Bà Hoàng Thị Minh Thủy *Mrs. Hoang Thi Minh Thuy*	11/12/1982	Cử nhân ngành kế toán – kiểm toán, Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng /*Bachelor of Accounting – Auditor, Chief Accountant Training Certificate*	Ngày bổ nhiệm Kế toán trưởng/ *Date of appointment of the post of Chief Accountant*: 24/03/2009

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance*:

Đa số các thành viên HĐQT, TGĐ, Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng và Thư ký công ty đã hoàn thành các khóa đào tạo về quản trị công ty và đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp chứng chỉ theo quy định, và sẽ tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty theo đúng quy định của pháp luật và của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

The BOD members, CEO, Chief Financial Officer, Chief Accountant and Company Secretary have completed the training course on corporate governance and have obtained regulatory certificates

issued by the State Securities Commission, and will fully participate in training courses on corporate governance in accordance with regulations and laws, and as required by state competent authority (if any)

Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty đã hoàn tất Chương trình Chứng nhận thành viên Hội đồng quản trị lần thứ 3 (DCP3) do Viện Thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam tổ chức tháng 8/2019.

Person in charge of corporate governance cum Company Secretary finished the 3rd Member of Board of Directors Certification Program (DCP3) organized by Vietnam Institute of Directors in August 2019

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ *The list of affiliated persons of the public company (The first 6 months of 2023 report) and transactions of affiliated persons of the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *The list of affiliated persons of the Company:*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization /individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty/ *Relationship with the Company*
1.	Nguyễn Duy Hưng *Nguyen Duy Hung*		Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật *Chairman of Board, Legal Representative*			01/11/1999		Giấy phép thành lập doanh nghiệp ngày 30/12/1999 *Business establishment license dated December 30, 1999*	Người nội bộ *Internal person*
2.	Nguyễn Hồng Nam *Nguyen Hong Nam*		Thành viên HĐQT, TGĐ, *Board member, CEO, Authorized person to disclose information*			01/11/1999		Giấy phép thành lập doanh nghiệp ngày 30/12/1999 *Business establishment license dated December 30, 1999*	Người nội bộ *Internal person*
3.	Nguyễn Quốc Cường *Nguyen Quoc Cuong*		Thành viên độc lập HĐQT,TV UBKT *Independent Member of the Board of Directors, Member of Audit Committee*			07/05/2022		Theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/05/2022 *According to Resolution No. 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ dated May 07, 2022* Bổ nhiệm Thành viên UBKT theo Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐQT ngày 18/7/2022 *Appointed as*	Người nội bộ *Internal person*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization /individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty/ *Relationship with the Company*
								Member of Audit Committee according to Resolution No. 14/2022/NQ-HĐQT dated July 18, 2022	
4.	Hironori Oka		Thành viên HĐQT *Board member*			23/04/2015		Theo Nghị quyết số 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2015 *According to Resolution No. 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ dated April 23, 2015*	Người nội bộ *Internal person*
5.	Nguyễn Duy Khánh *Nguyen Duy Khanh*		Thành viên HĐQT *Board member*			23/04/2015		Theo Nghị quyết số 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2015 *According to Resolution No. 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ dated April 23, 2015*	Người nội bộ *Internal person*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization /individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty/ *Relationship with the Company*
6.	Phạm Viết Muôn *Pham Viet Muon*		Thành viên độc lập HĐQT, Trưởng UBKT *Board member, Head of Audit Committee*			25/04/2019		Bổ nhiệm TV độc lập HĐQT theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2019 *Appointed as Independent Member of the Board of Directors according to Resolution No. 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ dated April 25, 2019* Bổ nhiệm Trưởng UBKT theo Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐQT ngày 18/7/2022 *Appointed as Head of Audit Committee according to Resolution No. 14/2022/NQ-HĐQT dated July 18, 2022*	Người nội bộ *Internal person*
7.	Nguyễn Thị Thanh Hà *Nguyen Thi Thanh Ha*		Giám đốc Tài chính, Người được uỷ quyền CBTT *Chief Financial Officer, Authorized person to disclose information*			09/05/2005		Được bổ nhiệm Giám đốc tài chính theo Quyết định số 08/2005/QDBN-HDQT-SSI ngày 09/05/2005 *Appointed as Chief Financial Officer according to Decision No. 08/2005/QDBN-HDQT-SSI dated May 09, 2005* Được bổ nhiệm Người được ủy quyền CBTT theo Văn bản ủy quyền số 06/2022/UQ-SSI ngày 16/3/2022 *Appointed as Authorized person to disclose information*	Người nội bộ *Internal person*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization /individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty/ *Relationship with the Company*
								according to Official Letter No. 06/2022/UQ-SSI dated March 16, 2022	
8.	Hoàng Thị Minh Thủy *Hoang Thi Minh Thuy*		Kế toán trưởng *Chief Accountant*			24/03/2009		Được bổ nhiệm Kế toán trưởng theo Quyết định số 02/2009/QĐ-HĐQT ngày 24/3/2009 *Appointed as Chief Accountant according to Decision No. 02/2009/QĐ-HĐQT dated March 24, 2009*	Người nội bộ *Internal person*
9.	Nguyễn Kim Long *Nguyen Kim Long*		Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị công ty, Giám đốc Luật và Kiểm soát tuân thủ *Company Secretary, Person in charge of corporate governance, Legal and Compliance Director*			01/01/2021		Được bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty theo Quyết định số 26/2018/QĐ-CTHĐQT ngày 20/4/2018 *Appointed as Person in charge of corporate governance cum Company Secretary according to Decision No. 26/2018/QĐ-CTHĐQT dated April 20, 2018* Trở thành người có liên quan của Công ty theo quy định của Luật Chứng khoán 2019 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 *Becoming related person of Company according to regulations of Law on Securities 2019 effective from January 01, 2021*	Người nội bộ *Internal person*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization /individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty/ *Relationship with the Company*
10.	Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI *SSI Asset Management (SSIAM)*		Không/ *No*	19/UBCK-GP 03/8/2007 Ủy ban CKNN *SSC*	1C Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội *1C Ngo Quyen, Hoan Kiem, Hanoi*	03/08/2007			Công ty con SSI sở hữu 100% *SSI 100% owned subsidiary*
11.	Nguyễn Mạnh Hùng *Nguyen Manh Hung*		Không / *No*			01/01/2021		Theo Quyết định Chủ tịch HĐQT số 55/2020/QĐ-CTHĐQT ngày 26/05/2020 *According to Decision No. 55/2020/QĐ-CTHĐQT dated May 26, 2020* Trở thành người có liên quan của Công ty theo quy định của Luật Chứng khoán 2019 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 *Becoming related person of Company according to regulations of Law on Securities 2019 effective from January 01, 2021*	Chủ tịch của Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI *Chairman of of SSI Asset Management (SSIAM)*
12.	Nguyễn Ngọc Anh *Nguyen Ngoc Anh*		Không / *No*			19/12/2022		Theo Giấy phép điều chỉnh số 122/GPĐC-UBCK ngày 19/12/2022 *According to Amended License No.122/GPĐC-UBCK dated December 19, 2022*	Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI *CEO cum Legal Representative of SSI Asset Management*
13.	Quỹ đầu tư thành viên SSI (SSI IMF) *SSI Investment Member Funds*		Không/ *No*	130/TB-UBCK 27/07/2010 UBCKNN *SSC*	1C Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội *1C Ngo Quyen, Hoan Kiem, Hanoi*	27/07/2010			Công ty con do SSI sở hữu 76,15% *SSI 76.15% owned subsidiary*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization /individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty/ *Relationship with the Company*
14.	Công ty Quốc tế SSI *SSI International Company*		Không/ *No*	SRV 090813396 – 4724807 27/8/2009 Delaware	Delaware	27/08/2009			SSI sở hữu gián tiếp 76,15% thông qua SSI IMF *76.15% indirect ownership through SSI IMF*
15.	Công ty Cổ phần Công nghệ số SSI *SSI Digital Technology Join Stock Company*		Không/ *No*	0109944126 25/03/2022 Sở KH&ĐT TP. Hà Nội *Hanoi Department for Planning and Investment ("DPI")*	1C Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội *1C Ngo Quyen, Hoan Kiem, Hanoi*	25/03/2022			SSI sở hữu gián tiếp 68,54% thông qua SSI IMF *68.54% indirect ownership through SSI IMF* Ông Nguyễn Duy Hưng – Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ Công ty Cổ phần Công nghệ số SSI *Mr. Nguyen Duy Hung – Chairman of the Board of Directors cum CEO of SSI Digital Technology Join Stock Company*
16.	Daiwa Securities Group Inc.		Không/ *No*	CS6098 03/07/2007 TTLKCK *Vietnam Securities Depository ("VSD")*	9-1 Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan	30/07/2015			Cổ đông chiến lược nắm giữ tỷ lệ trên 10% vốn có quyền biểu quyết của SSI *Strategic shareholder holding more than 10% of outstanding shares* Ông Hironori Oka – Đại diện vốn của Daiwa

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization /individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty/ *Relationship with the Company*
									Securities Group Inc. *Mr. Hironori Oka - Capital Representative of Daiwa Securities Group Inc*
17.	Công ty TNHH Đầu tư NDH *NDH Invest Limited Company*		Không/ *No*	0104285751 16/10/2009 Sở KH&ĐT TP. Hà Nội *Hanoi Department for Planning and Investment ("DPI")*	Tầng 16, tòa tháp ICON4, 243 A Đê La Thành, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Hà Nội *16th Floor, ICON4 Tower, 243A De La Thanh, Lang Thuong Ward, Dong Da District, Hanoi*	06/01/2015			Ông Nguyễn Duy Hưng - Chủ tịch HĐQT SSI đồng thời là Chủ sở hữu và Chủ tịch của Công ty TNHH Đầu tư NDH *Mr. Nguyen Duy Hung - Chairman of SSI's Board is owner and Chairman of NDH is Board Chairman of SSI* Ông Nguyễn Duy Khánh – TV HĐQT SSI là TGĐ của Công ty TNHH Đầu tư NDH *Mr. Nguyen Duy Khanh – Member of the Board of Directors of SSI is CEO of NDH Invest Limited Company* Công ty TNHH Đầu tư NDH sở hữu 6,28% SSI (tính đến ngày 30/6/2023) *NDH Invest Limited Company owns 6.28%*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization /individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty/ *Relationship with the Company*
									of SSI shares (as of June 30, 2023)
18.	Công ty TNHH Bất Động Sản Sài Gòn Đan Linh *Sai Gon Dan Linh Real Estate Limited Company*		Không/ *No*	0312490624 04/10/2013 Sở KH&ĐT TP.HCM *Ho Chi Minh DPI*	24C Phan Đăng Lưu, Phường 6, Q. Bình Thạnh, TP.HCM *24C Phan Dang Luu, Ward 6, Binh Thanh District, HCMC*	22/09/2014			Ông Nguyễn Hồng Nam – TV HĐQT kiêm TGĐ SSI là Chủ sở hữu, Chủ tịch HĐTV Sài Gòn Đan Linh *Mr. Nguyen Hong Nam - Board member cum CEO of SSI is Owner, Board Chairman of Sai Gon Dan Linh Real Estate Co., Ltd*
19.	Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN *The PAN Group Joint Stock Company*		Không/ *No*	0301472704 31/08/2005 Sở KH&ĐT TP.HCM *Ho Chi Minh DPI*	Lô A1-9, Đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Long Hiệp, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An, Việt Nam *Lot A1-9, Road VL3, Vinh Loc 2 Industrial Zone, Long Hiep Commune, Ben Luc District, Long An Province, Vietnam*	31/08/2005			Ông Nguyễn Duy Hưng - Chủ tịch HĐQT SSI là Chủ tịch HĐQT PAN *Mr. Nguyen Duy Hung - The Board Chairman of SSI is concurrently the Board Chairman of PAN* Ông Nguyễn Duy Khánh - Thành viên HĐQT SSI đồng thời là TV HĐQT PAN *Mr. Nguyen Duy Khanh -*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization /individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.**, *date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty/ *Relationship with the Company*
									Board Member of SSI is concurrently Board Member of PAN Ông Phạm Viết Muôn – Thành viên độc lập HĐQT kiêm Trưởng UBKT SSI đồng thời là Thành viên HĐQT, Thành viên UBKT của PAN *Mr. Pham Viet Muon - Independent Member of the Board of Directors cum Head of Audit Committee of SSI is concurrently Member of the Board of Directors cum member of of PAN* Công ty liên kết *Affiliated company*
20.	Công Ty TNHH Một Thành Viên Nguyễn Sài Gòn *Nguyen Sai Gon Limited Company*		Không/ *No*	0309130660 02/03/2010 Sở KH&ĐT TP. HCM *Ho Chi Minh Department for Planning and Investment*	Lầu 9, 68 Nguyễn Huệ, P. Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM *9F, 68 Nguyen Hue, Ben Nghe Ward, District 1, HCMC*	01/01/2021			Ông Nguyễn Mạnh Hùng (Em trai Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật của SSI Ông Nguyễn Duy Hưng, đồng thời là em trai của TV HĐQT kiêm TGĐ

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization /individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.**, *date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty/ *Relationship with the Company*
									của SSI Ông Nguyễn Hồng Nam) làm Chủ sở hữu của Công ty TNHH Một Thành Viên Nguyễn Sài Gòn *Mr. Nguyen Manh Hung (Brother of Board Chairman cum Legal Representative of SSI Mr. Nguyen Duy Hung and brother of Member of the Board of Directors cum CEO of SSI) is owner of Nguyen Sai Gon Limited Company*
21.	Quỹ đầu tư Công nghệ số Việt Nam *Vietnam Digitalization Fund*		Không/ No	38/GCN-UBCK 29/09/2021 Ủy ban CKNN *SSC*	Tầng 5, Tòa nhà 1C Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội *5th Floor, 1C Ngo Quyen Building, Hoan Kiem, Hanoi*	19/08/2021		Theo Nghị quyết của Hội đồng đầu tư số 10/2021/BB-HĐĐT 19/08/2021 *Resolution of Board of Investment No. 10/2021/BB-HĐĐT*	Công ty liên kết *Affiliated company*

2. **Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/** ***Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.***

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/ individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*	Số Giấy NSH* *NSH No.**	Ngày cấp *Date of issuance*	Nơi cấp *Place of issuance*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
1	Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI *SSI Asset Management (SSIAM)*	Công ty con SSI sở hữu 100% *SSI 100% owned subsidiary*	19/UBCK-GP	03/8/2007	UBCKNN *State Securities Commission*	1C Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội *1C Ngo Quyen, Hoan Kiem, Hanoi*	6 tháng đầu năm 2023 *The first 6 months of 2023*	Giao dịch này không thuộc trường hợp cần ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua theo quy định Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 *This transaction is not required approval from Shareholders Meeting and BOD as regulated on Article 167 of Law on Enterprises 2020*	Doanh thu giao dịch và dịch vụ chứng khoán khác (phí hoa hồng phân phối chứng chỉ quỹ...): 986.378.382 đồng *Revenue from securities transactions and other services (fund certificate distribution commistion fee....): VND 986,378,382* Giao dịch mua chứng khoán: 60.320.547.960 đồng *Buying securities, certificate of deposit transaction: VND 60,320,547,960* Ủy thác danh mục đầu tư: 391.512.397.773 đồng *Balance of trusted portfolio: VND 391,512,397,773*	- Giao dịch thường xuyên trong 6 tháng năm 2023 - Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch: số liệu được tổng hợp từ Báo cáo tài chính của 2 quý năm 2023 (Đã CBTT)

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/ individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*	Số Giấy NSH* *NSH No.**	Ngày cấp *Date of issuance*	Nơi cấp *Place of issuance*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
									Phí quản lý danh mục: 11.665.846.439 đồng *Portfolio management fee:* *VND 11,665,846,439* Phải trả khác: 435.012.764 đồng *Other Payables:* *VND 435,012,764*	
2	Công ty TNHH Đầu tư NDH và công ty con *NDH Invest Limited Company and subsidiary*	Ông Nguyễn Duy Hưng - Chủ tịch HĐQT SSI là Chủ sở hữu và Chủ tịch của Công ty TNHH Đầu tư NDH *Mr. Nguyen Duy Hung - Board Chairman of SSI is Owner and Chairman of NDH* Ông Nguyễn Duy Khánh – Thành viên HĐQT SSI đồng thời là Tổng Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư NDH *Mr. Nguyen Duy Khanh – Member of the Board of Directors is concurrently CEO of NDH Invest Limited Company*	0104285751	30/10/2014	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội *Hanoi DPI*	Tầng 16, tòa tháp ICON4, 243 A Đê La Thành, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Hà Nội *16th Floor, ICON4 Tower, 243A De La Thanh, Lang Thuong Ward, Dong Da District, Hanoi*	6 tháng đầu năm 2023 *The first 6 months of 2023*	Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐQT ngày 08/08/2022 *Resolution No. 17/2022/NQ-HĐQT dated August 08, 2022*	Doanh thu giao dịch và dịch vụ chứng khoán khác (phí lưu ký...): 124.750.872 đồng *Revenue from securities transactions and other services (custodion fee....): VND 124,750,872* Cổ tức SSI: 94.237.688.000 đồng *SSI Dividend: VND 94,237,688,000* Giao dịch bán chứng khoán, CCTG: 791.129.412.504 đồng *Selling securities, certificate of deposit transaction: VND 791,129,412,504*	- Giao dịch thường xuyên trong 6 tháng năm 2023 - Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch: số liệu được tổng hợp từ Báo cáo tài chính của 2 quý năm

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/ individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*	Số Giấy NSH* *NSH No.**	Ngày cấp *Date of issuance*	Nơi cấp *Place of issuance*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
									Giao dịch mua chứng khoán, CCTG: 7.966.462.990.400 đồng *Buying securities, certificate of deposit transaction: VND 7,966,462,990,400*	2023 (Đã CBTT)
3	Công ty TNHH Một thành viên Nguyễn Sài Gòn *Nguyen Sai Gon Limited Company*	Ông Nguyễn Mạnh Hùng (Em trai Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật của SSI Ông Nguyễn Duy Hưng, đồng thời là em trai TV HĐQT kiêm TGĐ của SSI Ông Nguyễn Hồng Nam) là Chủ sở hữu của Công Ty TNHH Một Thành Viên Nguyễn Sài Gòn *Mr. Nguyen Manh Hung (Brother of Board Chairman cum Legal Representative of SSI Mr. Nguyen Duy Hung and brother of Member of the Board of Directors cum CEO of SSI) is owner of Nguyen Sai Gon Limited Company*	0309130660	02/03/2010	Sở KH&ĐT TP. HCM *Ho Chi Minh Department for Planning and Investment*	Lầu 9, 68 Nguyễn Huệ, P. Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM *9F, 68 Nguyen Hue, Ben Nghe Ward, District 1, HCMC*	6 tháng đầu năm 2023 *The first 6 months of 2023*	Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐQT ngày 08/08/2022 *Resolution No. 17/2022/NQ-HĐQT dated August 08, 2022*	Doanh thu giao dịch và dịch vụ chứng khoán khác (phí lưu ký...): 224.964.098 đồng *Revenue from securities transactions and other services (custodion fee....): VND 224,964,098* Cổ tức SSI: 2.500.001.000 đồng *SSI Dividend: VND 2.500.001.000*	- Giao dịch thường xuyên trong 6 tháng năm 2023 - Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch: số liệu được tổng hợp từ Báo cáo tài chính của 2 quý năm 2023 (Đã

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/ individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*	Số Giấy NSH* *NSH No.**	Ngày cấp *Date of issuance*	Nơi cấp *Place of issuance*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
										CBTT)
4	Daiwa Securities Group Inc. và các công ty con	Cổ đông chiến lược nắm giữ tỷ lệ trên 10% vốn có quyền biểu quyết của SSI *Strategic shareholder holding more than 10% of outstanding shares* Ông Hironori Oka - Thành viên HĐQT của SSI là Đại diện vốn của Daiwa Securities Group Inc. tại SSI và giữ một số chức danh khác tại một số công ty con của Daiwa Securities Group Inc. (Chi tiết tại Mục VIII.1 – STT 5) *Mr. Hironori Oka - BOD Member of SSI is Capital Representative of Daiwa Securities Group Inc. at SSI and takes on some positions at some subsidiaries of Daiwa Securities Group Inc. (Detailed in Section VIII.1 – No. 5)*	CS6098	03/07/2007	TTLKCK *VSD*	9-1 Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan	6 tháng đầu năm 2023 *The first 6 months of 2023*	Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐQT ngày 08/08/2022 *Resolution No. 17/2022/NQ-HĐQT dated August 08, 2022*	Doanh thu giao dịch và dịch vụ chứng khoán khác (phí lưu ký...): 591.090.357 đồng *Revenue from securities transactions and other services (custodion fee....): VND 591,090,357* Phí hoa hồng phải trả: 1.867.977.370 đồng *Commission fee: VND 1,867,977,370* Cổ tức SSI: 231.737.895.000 đồng *SSI Dividend: VND 231,737,895,000* Doanh thu hợp đồng tư vấn đầu tư: 1.027.330.881 đồng *Revenue from investment consultant contract: VND 1,027,330,881*	- Giao dịch thường xuyên trong 6 tháng năm 2023 - Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch: số liệu được tổng hợp từ Báo cáo tài chính của 2 quý năm 2023 (Đã CBTT)

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/ individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*	Số Giấy NSH* *NSH No.**	Ngày cấp *Date of issuance*	Nơi cấp *Place of issuance*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
5	Công ty TNHH Bất Động Sản Sài Gòn Đan Linh *Sai Gon Dan Linh Real Estate Limited Company*	Ông Nguyễn Hồng Nam - TV HĐQT kiêm TGĐ SSI là Chủ tịch HĐTV Sài Gòn Đan Linh, sở hữu 75% VĐL của Đan Linh *Mr. Nguyen Hong Nam - Board member cum CEO of SSI is Board Chairman of Sai Gon Dan Linh Real Estate Co., Ltd*	0312490624	04/10/2013	Sở KH&ĐT TP.HCM *HCMC DPI*	24C Phan Đăng Lưu, Phường 6, Q. Bình Thạnh, TP.HCM *24C Phan Dang Luu, Ward 6, Binh Thanh District, HCMC*	6 tháng đầu năm 2023 *The first 6 months of 2023*	Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐQT ngày 08/08/2022 *Resolution No. 17/2022/NQ-HĐQT dated August 08, 2022*	Cổ tức SSI: 54.901.068.000 đồng *SSI Dividend: VND 54,901,068,000*	- Giao dịch thường xuyên trong 6 tháng năm 2023 - Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch: số liệu được tổng hợp từ Báo cáo tài chính của 2 quý năm 2023 (Đã CBTT)
6	Công ty CP Tập đoàn PAN và các công ty con *The PAN Group Joint Stock Company and subsidiaries*	Ông Nguyễn Duy Hưng - Chủ tịch HĐQT SSI là Chủ tịch HĐQT PAN *Mr. Nguyen Duy Hung - The Board Chairman of SSI is concurrently the Board Chairman of PAN*	0301472704	31/8/2005	Sở KH&ĐT TP.HCM *Ho Chi Minh DPI*	Lô A1-9, Đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Long Hiệp, Huyện Bến Lức, Tỉnh	6 tháng đầu năm 2023 *The first 6 months of 2023*	Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐQT ngày 08/08/2022 *Resolution No. 17/2022/NQ-HĐQT dated August 08, 2022*	Giao dịch bán chứng khoán, CCTG: 6.887.813.244.080 đồng *Selling securities, certificate of deposit transaction: VND 6,887,813,244,080*	- Giao dịch thường xuyên trong 6 tháng năm 2023

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/ individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*	Số Giấy NSH* *NSH No.**	Ngày cấp *Date of issuance*	Nơi cấp *Place of issuance*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
		Ông Nguyễn Duy Khánh - Thành viên HĐQT SSI đồng thời là TV HĐQT PAN *Mr. Nguyen Duy Khanh - Board Member of SSI is Board Member of PAN* Ông Phạm Viết Muôn – Thành viên độc lập HĐQT kiêm Trưởng UBKT SSI đồng thời là Thành viên HĐQT, Thành viên UBKT của PAN *Mr. Pham Viet Muon - Independent Member of the Board of Directors cum Head of Audit Committee of SSI is concurrently Member of the Board of Directors cum Member of Audit Committee of PAN* Công ty liên kết *Affiliated Company*				Long An, Việt Nam *Lot A1-9, Road VL3, Vinh Loc 2 Industrial Zone, Long Hiep Commune, Ben Luc District, Long An Province, Vietnam*			Giao dịch mua chứng khoán, CCTG: 2.407.265.775.000 đồng *Buying securities, certificate of deposit transaction: VND 2.407.265.775.000* Ứng trước hợp đồng tư vấn: 550.000.000 đồng *Advance consultancy contract: VND 550,000,000* Nhận hợp đồng quản lý tiền gửi và khác: 1.638.792.168.399 đồng *Management contract for deposit and other: VND 1,638,792,168,399* Lãi hợp đồng quản lý tiền gửi phải trả và khác: 23.706.366.700 đồng *Interests on management contract for deposit and other: VND 23,706,366,700*	- Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch: số liệu được tổng hợp từ Báo cáo tài chính của 2 quý năm 2023 (Đã CBTT)

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/ individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*	Số Giấy NSH* *NSH No.**	Ngày cấp *Date of issuance*	Nơi cấp *Place of issuance*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
7	Công ty Cổ phần Công nghệ số SSI *SSI Digital Technology Joint Stock Company*	Công ty con SSI sở hữu gián tiếp *SSI indirectly owned subsidiaries*	0109944126	25/03/2022	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội *Hanoi Department for Planning and Investment*	1C Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội *1C Ngo Quyen, Hoan Kiem, Hanoi*	6 tháng đầu năm 2023 *The first 6 months of 2023*	Giao dịch này không thuộc trường hợp cần ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua theo quy định Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 *This transaction is not required approval from Shareholders Meeting and BOD as regulated on Article 167 of Law on Enterprises 2020*	Phải trả khác: 2.136.000.000 đồng *Other Payables: VND 2,136,000,000*	- Giao dịch thường xuyên trong 6 tháng năm 2023 - Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch: số liệu được tổng hợp từ Báo cáo tài chính của 2 quý năm 2023 (Đã CBTT)
8	Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cá nhân liên quan						6 tháng đầu năm 2023 *The first 6 months of 2023*	Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐQT ngày 08/08/2022 *Resolution No. 17/2022/NQ-HĐQT dated August 08, 2022*	Doanh thu giao dịch và dịch vụ chứng khoán khác (Phí ứng trước tiền bán chứng khoán, phí lưu ký...): 208.353.765 đồng *Revenue from securities transactions*	- Giao dịch thường xuyên trong 6 tháng năm 2023

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/ individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*	Số Giấy NSH* *NSH No.**	Ngày cấp *Date of issuance*	Nơi cấp *Place of issuance*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
									and other services (Advances to investors fee, Custodian fee...): VND 208,353,765 Cổ tức SSI: 77.697.224.000 đồng *SSI Dividend: VND 77,697,224,000* Các giao dịch khác: 1.065.947.098.310 đồng *Other transactions: VND 1,065,947,098,310*	- Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch: số liệu được tổng hợp từ Báo cáo tài chính của 2 quý năm 2023 (Đã CBTT)

(1) Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐQT ngày 08/08/2022 của HĐQT Công ty đã thông qua giao dịch với các bên có liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT.
Resolution No. 17/2022/NQ-HĐQT dated August 08, 2022 of the BOD Company approved the transactions with related parities under the Board's authority

(2) Chi tiết giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ cho mục đích báo cáo quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2023 đã được công bố trong các báo cáo tài chính trong 6 tháng đầu năm 2023 của Công ty.
Details on transactions between the Company and its related, or between the Company and major shareholders, internal persons and their affiliated persons of internal persons for the purpose of Corporate Governance report in the first 6 months of 2023, which have been disclosed in the Company's Financial Statements in the first 6 months of 2023

3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/** ***Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power****:*

Không có/*None*.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of BOM, CEO have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

STT *No.*	**Tên tổ chức** *Organizations*	**Mối quan hệ** *Relationship*	**Giao dịch** *Transactions*	**Thời điểm giao dịch với công ty** *Time of transactions with the Company*
1	Công ty CP Tập đoàn PAN và các công ty con (bao gồm Công ty Cổ phần Thực phẩm PAN (PAN Food JSC), Công ty Cổ phần Phân phối hàng tiêu dùng PAN (PANCG)) *The PAN Group Joint Stock Company and its subsidiaries (including PAN Food JSC, PANCG)*	Ông Nguyễn Duy Hưng - Chủ tịch HĐQT SSI là Chủ tịch HĐQT PAN, Ông Phạm Viết Muôn - Thành viên HĐQT kiêm Trưởng UBKT của SSI là thành viên HĐQT, thành viên UBKT của PAN, Ông Nguyễn Duy Khánh - thành viên HĐQT SSI là thành viên HĐQT của PAN, PAN là công ty liên kết của SSI *Mr. Nguyen Duy Hung - The BOD Chairman of SSI is concurrently the Board Chairman of PAN; Mr. Pham Viet Muon - the BOD Member, Head of Audit Committee of SSI is member of the BOD and Audit Committee of PAN, Mr. Nguyen Duy Khanh - the BOD Member of SSI is the BOD member of PAN; PAN is the Affiliated Company of SSI*	Cung cấp dịch vụ chứng khoán; Giao dịch mua bán chứng khoán – CCTG; Quản lý tiền gửi; dịch vụ tư vấn; Mua hàng hóa; Cổ tức cổ phiếu PAN được nhận; Phải trả khác *Provide on securities services; Buying, selling securities - certificate of deposit trading; Deposit management; Consultancy service; Goods purchase; PAN dividend; Other payables*	6 tháng đầu năm 2023 *The first 6 months of 2023*
2	Công ty TNHH Đầu tư NDH và các công ty con *NDH Invest Limited Company and its subsidiaries*	Ông Nguyễn Duy Hưng - Chủ tịch HĐQT SSI là Chủ sở hữu vốn và Chủ tịch của Công ty TNHH Đầu tư NDH, và Ông Nguyễn Duy Khánh – TV HĐQT của SSI là Tổng giám đốc của NDH *Mr. Nguyen Duy Hung - BOD Chairman of SS is Capital Owner of NDH and Chairman of NDHI, and Mr. Nguyen Duy Khanh - BOD Member of SSI is General Director of NDH Invest Limited Company*	Cung cấp dịch vụ chứng khoán; Giao dịch mua bán chứng khoán - CCTG; Dịch vụ tư vấn; Cổ tức SSI *Provide on securities services; Buying, selling securities - certificate of deposit trading; Consultancy services; SSI dividend*	6 tháng đầu năm 2023 *The first 6 months of 2023*
3	Công ty TNHH Bất Động Sản	Ông Nguyễn Hồng Nam - TV	Cung cấp dịch vụ	6 tháng đầu

STT *No.*	Tên tổ chức *Organizations*	Mối quan hệ *Relationship*	Giao dịch *Transactions*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*
	Sài Gòn Đan Linh *Sai Gon Dan Linh Real Estate Limited Company*	HĐQT kiêm TGĐ SSI là Chủ tịch HĐTV và là thành viên góp 75% vốn điều lệ của Công ty TNHH Bất động sản Sài Gòn Đan Linh *Mr. Nguyen Hong Nam - BOD member cum CEO of SSI is Chairman and the member contributing 75% charter capital of Sai Gon Dan Linh Real Estate Company Limited*	chứng khoán; Quản lý tiền gửi và khác; Cổ tức SSI *Provide on securities services; Deposit management and others; SSI dividend*	năm 2023 *The first 6 months of 2023*
4	Daiwa Securities Group Inc. và các công ty con *Daiwa Securities Group Inc. and subsidiaries*	Ông Hironori Oka - Thành viên HĐQT của SSI là Đại diện vốn của Daiwa Securities Group Inc. tại SSI và giữ một số chức danh khác tại một số công ty con của Daiwa Securities Group Inc. (Chi tiết tại Mục VIII.1 – STT 5) *Mr. Hironori Oka - BOD Member of SSI is Capital Representative of Daiwa Securities Group Inc. at SSI and takes on some positions at some subsidiaries of* Daiwa Securities Group Inc. *(Detailed in Section VIII.1 – No. 5)*	Cung cấp dịch vụ chứng khoán; Tư vấn đầu tư; Hoa hồng phải trả; Cổ tức SSI *Provide on securities services, Investment consultancy, Payable commission; SSI dividend*	6 tháng đầu năm 2023 *The first 6 months of 2023*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc)/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of BOD, Audit Committee, CEO and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/Individuals*	Mối quan hệ *Relationship*	Giao dịch *Transactions*
1	Công ty TNHH Một thành viên Nguyễn Sài Gòn *Nguyen Sai Gon Limited Company*	Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Chủ tịch Công ty TNHH MTV Nguyễn Sài Gòn là em ruột của Chủ tịch HĐQT Ông Nguyễn Duy Hưng và Thành viên HĐQT kiêm TGĐ SSI Ông Nguyễn Hồng Nam *Mr. Nguyen Manh Hung - The Chairman of Nguyen Sai Gon Company Limited is brother*	Phí giao dịch và dịch vụ chứng khoán khác; Cổ tức SSI *Transactions and other securities services fees; SSI dividend*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/Individuals*	Mối quan hệ *Relationship*	Giao dịch *Transactions*
		of the BOD Chairman of SSI – Mr. Nguyen Duy Hung and BOD member of SSI – Mr. Nguyen Hong Nam	
2	Công ty TNHH Bất Động Sản Sài Gòn Đan Linh *Sai Gon Dan Linh Real Estate Limited Company*	Bà Hà Thị Thanh Vân - TGĐ Công ty là vợ của Thành viên HĐQT kiêm TGĐ SSI ông Nguyễn Hồng Nam *Mrs. Ha Thi Thanh Van - CEO of this company is wife of the BOD member cum CEO of SSI – Mr. Nguyen Hong Nam*	Cung cấp dịch vụ chứng khoán; Quản lý tiền gửi và khác; Cổ tức SSI *Provide securities services; Deposit management and others; SSI dividend*
3	Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI *SSI Asset Management (SSIAM)*	Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Chủ tịch Công ty là em ruột của Chủ tịch HĐQT Ông Nguyễn Duy Hưng và Thành viên HĐQT kiêm TGĐ SSI Ông Nguyễn Hồng Nam *Mr. Nguyen Manh Hung - The Chairman of the Company is brother of the Board Chairman of SSI – Mr. Nguyen Duy Hung and Board member of SSI – Mr. Nguyen Hong Nam*	Cung cấp dịch vụ chứng khoán; Uy thác danh mục đầu tư; giao dịch mua bán chứng khoán - CCTG *Provide securities services; Portfolio management; Buying, selling securities - certificate of deposit trading*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of the BOD, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers:*

Không có/*None*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023)/ *Share transactions of internal persons and their affiliated persons (The first 6 months of 2023 report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty/ *The list of internal persons and their affiliated persons*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/ Individuals*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Title in the Company (if any)*	Số CMND/ CCCD/ĐKKD *ID Number / Business Registration Number*	Ngày cấp CMND/ CCCD/ ĐKKD *Date of issue*	Nơi cấp CMND/CCCD/ ĐKKD *Place of issue*	Địa chỉ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ[1] *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) *Note (relationship with internal shareholders)*
1	**Nguyễn Duy Hưng**		**Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật** ***Board Chairman, Legal Representative***					**10.677.050**	**0,711%**	
1.1.	Lê Trà My		Không / *No*					0	0	Vợ *Wife*
1.2.	Nguyễn Duy Khánh		Thành viên HĐQT *Board member*					3.298.998	0,220%	Con *Son*
1.3.	Nguyễn Duy Linh		Không / *No*					47.118.844	3,139%	Con *Son*
1.4.	Đoàn Thị Hồng Thúy		Không / *No*					3	0%	Mẹ vợ *Mother in law*
1.5.	Lê Ngọc Đường		Không / *No*					0	0	Bố vợ *Father in law*
1.6.	Nguyễn Thị Vân Yên		Không / *No*					0	0	Em *Sister*
1.7.	Hoàng Văn Ly		Không / *No*					0	0	Em rể *Brother in law*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/ Individuals*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Title in the Company (if any)*	Số CMND/ CCCD/ĐKKD *ID Number / Business Registration Number*	Ngày cấp CMND/ CCCD/ ĐKKD *Date of issue*	Nơi cấp CMND/CCCD/ ĐKKD *Place of issue*	Địa chỉ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ[1] *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) *Note (relationship with internal shareholders)*
1.8.	Nguyễn Hồng Nam		Thành viên HĐQT, TGĐ *Board member, CEO*					5.639.498	0,376%	Em *Brother*
1.9.	Hà Thị Thanh Vân		Không / *No*					0	0	Em dâu *Sister in law*
1.10.	Nguyễn Mạnh Hùng		Không / *No*					7.875.000	0,525%	Em *Brother*
1.11.	Nguyễn Thị Lý		Không / *No*					0	0	Em dâu *Sister in law*
1.12.	Công ty TNHH Đầu tư NDH *NDH Invest Company Limited*		Không/ *No*	0104285751	30/10/2014	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội *Hanoi Department for Planning and Investment*	Tầng 16, tòa tháp ICON4, 243 A Đê La Thành, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Hà Nội *Floor 16, ICON4 Tower, 243A De La Thanh Street, Lang Thuong Ward, Dong Da District, Hanoi*	94.237.688	6,278%	Chủ sở hữu *Owner*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/ Individuals*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Title in the Company (if any)*	Số CMND/ CCCD/ĐKKD *ID Number / Business Registration Number*	Ngày cấp CMND/ CCCD/ ĐKKD *Date of issue*	Nơi cấp CMND/CCCD/ ĐKKD *Place of issue*	Địa chỉ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ[1] *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) *Note (relationship with internal shareholders)*
1.13.	CTCP Tập đoàn PAN *The PAN Group Joint Stock Company*		Không/ *No*	0301472704	31/08/2005	Sở KH&ĐT TP. HCM *Ho Chi Minh Department for Planning and Investment*	Lô A1-9, Đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Long Hiệp, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An, Việt Nam *Lot A1-9, Road VL3, Vinh Loc 2 Industrial Zone, Long Hiep Commune, Ben Luc District, Long An Province, Vietnam*	0	0	Chủ tịch HĐQT *Board Chairman*
1.14.	Công Ty TNHH Một Thành Viên Nguyễn Sài Gòn *Nguyen Sai Gon Limited Company*		Không/ *No*	0309130660	02/03/2010	Sở KH&ĐT TP. HCM *Ho Chi Minh Department for Planning and Investment*	Lầu 9, 68 Nguyễn Huệ, P.Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM *9F, 68 Nguyen Hue, Ben Nghe Ward, District 1, HCMC*	2.500.001	0,167%	Em trai – Ông Nguyễn Mạnh Hùng làm Chủ sở hữu *Brother – Mr. Nguyen Manh Hung is owner*
1.15.	CTCP Công nghệ số SSI *SSI Digital Technology Joint Stock Company*		Không/ *No*	0109944126	25/03/2022	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội *Hanoi Department for Planning and Investment*	1C Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội *1C Ngo Quyen, Hoan Kiem, Hanoi*	0	0%	Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ *Board Chairman cum CEO*
1.16.	CTCP Công nghệ sinh học Mùa xuân *Spring Biotech JSC.*		Không/ *No*	0106518955	24/04/2014	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội *Hanoi Department for Planning and Investment*	Tầng 8, Tòa nhà ELCOM, Phố Duy Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	Chủ tịch HĐQT *Chairman*
2	**Nguyễn Hồng Nam**		**Thành viên HĐQT, TGĐ**					**5.639.498**	**0,376%**	

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/ Individuals*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Title in the Company (if any)*	Số CMND/ CCCD/ĐKKD *ID Number / Business Registration Number*	Ngày cấp CMND/ CCCD/ ĐKKD *Date of issue*	Nơi cấp CMND/CCCD/ ĐKKD *Place of issue*	Địa chỉ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ[1] *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) *Note (relationship with internal shareholders)*
2.1.	Hà Thị Thanh Vân		Không / *No*					0	0	Vợ *Wife*
2.2.	Nguyễn Hà Linh Đan		Không / *No*					0	0	Con *Daughter*
2.3.	Nguyễn Hà Khánh Linh		Không / *No*					0	0	Con *Daughter*
2.4.	Hà Văn Thuấn		Không / *No*					0	0	Bố vợ *Father in law*
2.5.	Chu Thị Tuyết Mai		Không / *No*					0	0	Mẹ vợ *Mother in law*
2.6.	Nguyễn Duy Hưng		Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật *Board Chairman, Legal Representative*					10.677.050	0,711%	Anh *Brother*
2.7.	Lê Trà My		Không / *No*					0	0	Chị dâu *Sister in law*
2.8.	Nguyễn Thị Vân Yên		Không / *No*					0	0	Chị *Sister*
2.9.	Hoàng Văn Ly		Không / *No*					0	0	Anh rể *Brother in law*
2.10.	Nguyễn Mạnh Hùng		Không / *No*					7.875.000	0,525%	Em *Brother*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/ Individuals*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Title in the Company (if any)*	Số CMND/ CCCD/ĐKKD *ID Number / Business Registration Number*	Ngày cấp CMND/ CCCD/ ĐKKD *Date of issue*	Nơi cấp CMND/CCCD/ ĐKKD *Place of issue*	Địa chỉ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ[1] *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) *Note (relationship with internal shareholders)*
2.11.	Nguyễn Thị Lý		Không / *No*					0	0	Em dâu *Sister in law*
2.12.	Công ty TNHH Bất động sản Sài Gòn Đan Linh *Sai Gon Dan Linh Real Estate Company Limited*		Không/ *No*	0312490624	04/10/2013	Sở KH- ĐT Tp. HCM *Ho Chi Minh Department for Planning and Investment*	24C Phan Đăng Lưu, Phường 6, Q. Bình Thạnh, TP.HCM *24C Phan Dang Luu, Ward 6, Binh Thanh District, HCMC*	54.901.068	3,657%	Chủ sở hữu *Owner* Bà Hà Thị Thanh Vân – TGĐ Công ty TNHH Bất động sản Sài Gòn Đan Linh là vợ của ông Nguyễn Hồng Nam - Thành viên HĐQT kiêm TGĐ SSI *Mrs. Ha Thi Thanh Van - CEO of Sai Gon Dan Linh Real Estate Company Limited is wife of the BOD member cum CEO of SSI – Mr. Nguyen Hong Nam*
2.13.	Công Ty TNHH Một Thành Viên Nguyễn Sài Gòn *Nguyen Sai Gon Limited Company*		Không/ *No*	0309130660	02/03/2010	Sở KH&ĐT TP. HCM *Ho Chi Minh Department for Planning and Investment*	Lầu 9, 68 Nguyễn Huệ, P.Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM *9F, 68 Nguyen Hue, Ben Nghe Ward, District 1, HCMC*	2.500.001	0,167%	Em trai – Ông Nguyễn Mạnh Hùng làm Chủ sở hữu *Brother – Mr. Nguyen Manh Hung is owner*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/ Individuals*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Title in the Company (if any)*	Số CMND/ CCCD/ĐKKD *ID Number / Business Registration Number*	Ngày cấp CMND/ CCCD/ ĐKKD *Date of issue*	Nơi cấp CMND/CCCD/ ĐKKD *Place of issue*	Địa chỉ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ[1] *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) *Note (relationship with internal shareholders)*
3	**Nguyễn Quốc Cường**		**Thành viên HĐQT, Thành viên UBKT** ***Board member, Member of Audit Committee***					**20.000**	**0,001%**	
3.1.	Hoàng Thị Minh Hà		Không / *No*					0	0	Vợ *Wife*
3.2.	Nguyễn Hương Chi		Không / *No*					0	0	Con ruột *Daughter*
3.3.	Nguyễn Quốc Anh		Không / *No*					0	0	Con ruột *Son*
3.4.	Vương Khánh Linh		Không / *No*					0	0	Con dâu *Daughter in law*
3.5.	Nguyễn Mạnh Khang		Không / *No*					0	0	Anh ruột *Brother*
3.6.	Nguyễn Thị Hồng Ngọc		Không / *No*					0	0	Chị dâu *Sister in law*
3.7.	Nguyễn Thu Hà		Không / *No*					0	0	Chị ruột *Sister*
3.8.	Nguyễn Thanh Bình		Không / *No*					0	0	Chị ruột *Sister*
3.9.	Ngô Tiến Nhân		Không / *No*					0	0	Anh rể *Brother in law*
4	**Phạm Viết Muôn**		**Thành viên HĐQT, Trưởng UBKT** ***Board member, Head of Audit Committee***					**342.798**	**0,023%**	
4.1.	Phạm Thị Gái		Không / *No*					0	0	Vợ *Wife*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/ Individuals*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Title in the Company (if any)*	Số CMND/ CCCD/ĐKKD *ID Number / Business Registration Number*	Ngày cấp CMND/ CCCD/ ĐKKD *Date of issue*	Nơi cấp CMND/CCCD/ ĐKKD *Place of issue*	Địa chỉ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ[1] *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) *Note (relationship with internal shareholders)*
4.2.	Phạm Bình Trường		Không / *No*					0	0	Con *Son*
4.3.	Nguyễn Thu Trang		Không / *No*					0	0	Con dâu *Daughter in law*
4.4.	Phạm Kim Ngân		Không / *No*					0	0	Con *Daughter*
4.5.	Phạm Viết Tranh		Không / *No*					0	0	Anh trai *Brother*

4.6.	Công ty CP Tập đoàn PAN		Không / No	0301472704	31/8/2005	Sở KH&ĐT TP. HCM *Ho Chi Minh Department for Planning and Investment*	Lô A1-9, Đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Long Hiệp, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An, Việt Nam *Lot A1-9, Road VL3, Vinh Loc 2 Industrial Zone, Long Hiep Commune, Ben Luc District, Long An Province, Vietnam*	0	0	Thành viên HĐQT, Thành viên UBKT/ *Member of BOD and Audit Committee*
5	**Hironori Oka**		**Thành viên HĐQT** ***Board member***					**0**	**0%**	
5.1.	Kiichi Oka		Không / *No*					0	0	Bố *Father*
5.2.	Yasuko Oka		Không / *No*					0	0	Mẹ *Mother*
5.3.	Miyuki Oka		Không / *No*					0	0	Vợ *Wife*
5.4.	Daisuke Oka		Không / *No*					0	0	Con *Son*
5.5.	Yoshihisa Oka		Không / *No*					0	0	Anh *Brother*
5.6.	Katsutoshi Oka		Không / *No*					0	0	Anh *Brother*
5.7.	Mieko TANIMOTO		Không / *No*					0	0	Chị dâu *Sister in law*
5.8.	Hiroyuki HONZAWA		Không / *No*					0	0	Bố vợ *Father in law*
5.9.	Kayoko OHNO		Không / *No*					0	0	Mẹ vợ *Mother in law*
5.10.	Daiwa Securities Group Inc.		Không / *No*	CS6098	03/07/2007	Nhật Bản *Japan*	9-1 Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan	231.737.895	15,438%	Đại diện vốn *Capital Representative*
5.11.	Daiwa Capital Markets Hong Kong Limited		Không / *No*	22505	28/12/1970	Hong Kong	Level 28, One Pacific Place, 88 Queensway, Hong Kong	0	0	Chủ tịch, TGĐ *Chairman, GD* TV HĐQT *Board member*
5.12.	Daiwa Capital Markets Investments Asia Ltd		Không / *No*	1478455	09/07/2010	Hong Kong	Level 28, One Pacific Place, 88 Queensway, Hong Kong	0	0	TV HĐQT *Board member*

5.13.	Daiwa Capital Markets Investments Hong Kong Limited		Không / *No*	1510305	29/09/2010	Hong Kong	Level 28, One Pacific Place, 88 Queensway, Hong Kong	0	0	TV HĐQT *Board member*
5.14.	Daiwa Capital Markets Singapore Limited		Không / *No*	197200705R	05/06/1972	Singapore	7 Straits View, #16-05/06, Marina One East Tower, Singapore 018936	0	0	Chủ tịch *Chairman* TV HĐQT *Board member*
5.15.	Daiwa Capital Markets India Private Limited		Không / *No*	U67120MH2007FTC174953	12-10-2007	India	10th Floor, 3 North Avenue, Maker Maxity, Bandra Kurla Complex, Bandra East, Mumbai 400 051, India	0	0	TV HĐQT *Board member*
5.16.	Daiwa (Shanghai) Corporate Strategic Advisory Co. Ltd.		Không / *No*	913101156607481020	28/04/2007	China	Room 022,44F,Hang Seng Bank Tower,1000LUjiazui Ring Road, Pudong, Shanghai China	0	0	Chủ tịch *Chairman* TV HĐQT *Board member*
5.17.	Myanmar Securities Exchange Centre, Co,Ltd.		Không / *No*	3JV/1996-1997	13/05/1996	DICA	1st Floor, MEB (H.O.) Building, 21-25 Sule Pagoda Road Pabedan Township, Yangon	0	0	TV HĐQT *Board member*
5.18.	Daiwa Capital Markets Americas Holdings Inc.		Không có / *No*	2225965	27/03/1990	Delaware	New York Head Office Financial Square, 32 Old Slip, New York, NY 10005	0	0	TV HĐQT *Board member*
6	**Nguyễn Duy Khánh**		**Thành viên HĐQT *Board member***					**3.298.998**	**0,220%**	
6.1.	Nguyễn Duy Hưng		Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật *Board Chairman, Legal Representative*					10.677.050	0,711%	Bố *Father*
6.2.	Lê Trà My		Không / *No*					0	0	Mẹ *Mother*

6.3.	Nguyễn Duy Linh		Không / *No*					47.118.844	3,139%	Em *Brother*
6.4.	Công ty TNHH Đầu tư NDH *NDH Invest Company Limited*		Không / *No*	0104285751	16/10/2009	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội *Hanoi Department for Planning and Investment*	Tầng 16, tòa tháp ICON4, 243 A Đê La Thành, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Hà Nội *Floor 16, ICON4 Tower, 243A De La Thanh Street, Lang Thuong Ward, Dong Da District, Hanoi*	94.237.688	6,278%	Tổng Giám đốc *General Director*
6.5.	Công ty TNHH Tư vấn NDH *NDH Consulting Company Limited*		Không/ *No*	0105442830	09/08/2011	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội *Hanoi Department for Planning and Investment*	1C Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội *1C Ngo Quyen, Hoan Kiem, Hanoi*	0	0	Chủ tịch HĐTV *The Chairman of the Board of Members*
6.6.	Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN *The PAN Group JSC*		Không / *No*	0301472704	31/08/2005	Sở KH&ĐT TP. HCM *Ho Chi Minh Department for Planning and Investment*	Lô A1-9, Đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Long Hiệp, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An, Việt Nam *Lot A1-9, Road VL3, Vinh Loc 2 Industrial Zone, Long Hiep Commune, Ben Luc District, Long An Province, Vietnam*	0	0	Thành viên HĐQT *Board Member*
6.7.	Công Ty Cổ Phần Thực phẩm PAN *PAN Food Joint Stock Company (PAN FOOD JSC)*		Không / *No*	0313041011	04/12/2014	Sở KHĐT Long An *DPI in Long An*	Lô A1/1-9, Đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Long Hiệp, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An, Việt Nam *Lot A1/1-9, VL3 Street, Vinh Loc 2 Industrial Zone, Long Hiep Commune, Ben Luc District, Long An Province, Vietnam*	0	0	Thành viên HĐQT *Board Member*
6.8.	CTCP Atani Holdings *Atani Holdings*		Không/ *No*	0106001412	28/09/2012	Sở KHĐT Hà Nội *DPI in Hanoi*	Tầng 16, tòa nhà ICON 4, số 243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội *Fl.16, ICON 4 Building, 243A De La Thanh Street, Lan Thuong, Dong Da Dist, Hanoi*	0	0	Phó Chủ Tịch HĐQT *Vice Chairman*
6.9.	CTCP Công nghệ		Không/ *No*	1101923285	16/07/2019	Sở KHĐT Long An	Lô A1-8, Đường VL 3, KCN Vĩnh Lộc 2, ấp Voi Lá, Xã	0	0	Chủ tịch

	sinh học Huro *Huro Biotech Joint Stock Company*					*DPI in Long An*	Long Hiệp, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An, Việt Nam *Lot A1-8, VL3 Street, Vinh Loc 2 Industrial Zone, Long Hiep Commune, Ben Luc District, Long An Province, Vietnam*			HĐQT *Chairman*
6.10.	Quỹ đầu tư thành viên SSI (SSI IMF) *SSI Investment Member Funds*		Không/ *No*	130/TB-UBCK	27/07/2010	UBCKNN/*SSC*	1C Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội *1C Ngo Quyen, Hoan Kiem, Hanoi*			Ông Nguyễn Duy Khánh là Thành viên Ban Đại Diện Quỹ SSI IMF *Mr. Nguyen Duy Khanh is member of Representative board of SSI IMF*
7	**Nguyễn Thị Thanh Hà**		**Giám đốc Tài chính, Người được ủy quyền CBTT** ***CFO, Authorized person to disclose information***					**2.725.036**	**0,182%**	
7.1.	Hoàng Văn Lương		Không / *No*					0	0	Chồng *Husband*
7.2.	Hoàng Thái Linh		Không / *No*					0	0	Con *Son*
7.3.	Hoàng Thái Anh		Không / *No*					0	0	Con *Son*
7.4.	Nguyễn Thái Sơn		Không / *No*					0	0	Anh *Brother*
7.5.	Nguyễn Đại Phong		Không / *No*					0	0	Anh *Brother*
7.6.	Nguyễn Đông Hải		Không / *No*					0	0	Anh *Brother*
7.7.	Nguyễn Thái Vũ		Không / *No*					0	0	Em *Brother*

7.8.	Phùng Thị Ngọc Linh		Giám đốc Dịch vụ tài chính/ *Director of Financial Services*					78.000	0,005%	Em dâu *Sister in law*
7.9.	Phạm Thị Hoài		Không / *No*					0	0	Chị dâu *Sister in law*
7.10.	Vũ Thị Hồng Hạnh		Không / *No*					0	0	Chị dâu *Sister in law*
7.11.	Nguyễn Thị Hải Oanh		Không / *No*					0	0	Chị dâu *Sister in law*
8	**Hoàng Thị Minh Thủy**		**Kế toán trưởng *Chief Accountant***					**225.250**	**0,015%**	
8.1.	Hoàng Văn Châu		Không / *No*					0	0	Bố *Father*
8.2.	Nguyễn Thị Xuân		Không / *No*					0	0	Mẹ *Mother*
8.3.	Hoàng Thị Khánh Duyên		Không / *No*					0	0	Em *Sister*
8.4.	Hoàng Thị Lan Thảo		Không / *No*					0	0	Em *Sister*
8.5.	Hoàng Nguyễn Quang Huy		Không / *No*					0	0	Em *Brother*
9	**Nguyễn Kim Long**		**Người phụ trách Quản trị kiêm Thư ký Công ty, Giám đốc Luật và kiểm soát tuân thủ *Person in***					**1.157.448**	**0,077%**	

			charge of corporate governance cum Company Secretary, Legal and Compliance Director							
9.1.	Nguyễn Kim Lộc		Không / *No*					0	0	Bố đẻ *Father*
9.2.	Phạm Thị Vọng		Không / *No*					0	0	Mẹ đẻ *Mother*
9.3.	Nguyễn Kim Lân		Không / *No*					0	0	Em ruột *Brother*
9.4.	Nguyễn Thị Ngọc Thu		Không / *No*					0	0	Em dâu *Sister in law*
9.5.	Nguyễn Kim Lâm		Không / *No*					0	0	Em ruột *Brother*
9.6.	Nguyễn Thị Hiếu		Không / *No*					0	0	Em dâu *Sister in law*
9.7.	Nguyễn Thị Linh Chi		Không / *No*					0	0	Vợ *Wife*
9.8.	Nguyễn Lan Chi		Không / *No*					0	0	Con *Daughter*

9.9.	Nguyễn Long Huy		Không / *No*					0	0	Con *Son*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company*

STT *No.*	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Quan hệ với cổ đông nội bộ[3] *Relationship with internal person*	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ[1] *Number of shares owned at the beginning of the period*		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ[2] *Number of shares owned at the end of the period*		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) *Reasons for increase decrease (purchase, sale, switch, reward...)*
			Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	
1.	Nguyễn Duy Hưng	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật *Board Chairman, Legal Representative*	10.177.050	0,683%	10.677.050	0,711%	- Từ ngày 20/02/2023 đến ngày 28/02/2023: mua 500.000 cổ phiếu theo chương trình ESOP 2022 *From February 20, 2023 to February 28, 2023: buying 500,000 shares under the ESOP 2022*
2.	Nguyễn Hồng Nam	Thành viên HĐQT kiêm TGĐ/*Board Member cum CEO*	5.239.498	0,351%	5.639.498	0,376%	- Từ ngày 20/02/2023 đến ngày 28/02/2023: mua 400.000 cổ phiếu theo chương trình ESOP 2022 *From February 20, 2023 to February 28, 2023: buying 400,000 shares under the ESOP 2022*
3.	Phạm Viết Muôn	Thành viên HĐQT, Trưởng UBKT/*Board Member, Head of Audit Committee*	292.798	0,020%	342.798	0,023%	- Từ ngày 20/02/2023 đến ngày 28/02/2023: mua 50.000 cổ phiếu theo chương trình ESOP 2022 *From February 20, 2023 to February 28, 2023: buying 50,000 shares under the ESOP 2022*
4.	Nguyễn Quốc Cường	Thành viên HĐQT, Thành viên UBKT/*Board Member, Member of Audit Committee*	0	0%	20.000	0,001%	- Từ ngày 20/02/2023 đến ngày 28/02/2023: mua 20.000 cổ phiếu theo chương trình ESOP 2022 *From February 20, 2023 to February 28, 2023: buying 20,000 shares under the ESOP 2022*
5.	Nguyễn Duy Khánh	Thành viên HĐQT/*Board Member*	3.098.998	0,208%	3.298.998	0,220%	- Từ ngày 20/02/2023 đến ngày 28/02/2023: mua 200.000 cổ phiếu theo chương trình ESOP 2022 *From February 20, 2023 to February 28, 2023: buying 200,000 shares under the ESOP 2022*
6.	Nguyễn Thị Thanh Hà	Giám đốc Tài chính, Người được ủy quyền CBTT /*CFO, Authorized person to disclose information*	2.429.936	0,163%	2.725.036	0,182%	- Tháng 01/2023: bán 4.900 cổ phiếu *On January, 2023: selling 4,900 shares* - Từ ngày 20/02/2023 đến ngày 28/02/2023: mua 300.000 cổ phiếu theo chương trình ESOP 2022 *From February 20, 2023 to February 28, 2023: buying 300,000 shares under the ESOP 2022*

[1] Tại ngày 01/01/2023 (Tỷ lệ trên 100% vốn điều lệ thực góp: 1.491.130.137 cổ phiếu)/ *As at January 01, 2023, ratio is calculated based on 100% charter capital: 1,491,130,137 shares*
[2] Tại ngày 30/06/2023 (Tỷ lệ trên 100% vốn điều lệ thực góp: 1.501.130.137 cổ phiếu)/ *As at June 30, 2023, ratio is calculated based on 100% charter capital: 1,501,130,137 shares*
[3] Quan hệ với cổ đông nội bộ tại thời điểm cuối kỳ báo cáo (30/06/2023)/ *Relationship with internal person at the end of the period (June 30, 2023)*

STT *No.*	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Quan hệ với cổ đông nội bộ[3] *Relationship with internal person*	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ[1] *Number of shares owned at the beginning of the period*		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ[2] *Number of shares owned at the end of the period*		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) *Reasons for increase decrease (purchase, sale, switch, reward...)*
			Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	
7.	Hoàng Thị Minh Thủy	Kế toán trưởng/*Chief Accountant*	214.550	0,014%	225.250	0,015%	- Tháng 01/2023: bán 14.700 cổ phiếu *On January, 2023: selling 14,700 shares* - Từ ngày 20/02/2023 đến ngày 28/02/2023: mua 45.000 cổ phiếu theo chương trình ESOP 2022 *From February 20, 2023 to February 28, 2023: buying 45,000 shares under the ESOP 2022* - Tháng 04/2023: bán 19.600 cổ phiếu *On April, 2023: selling 19,600 shares*
8.	Nguyễn Kim Long	Người phụ trách Quản trị kiêm Thư ký Công ty, Giám đốc Luật và Kiểm soát tuân thủ *Person in charge of corporate governance cum Company Secretary, Legal and Compliance Director*	1.086.148	0,073%	1.157.448	0,077%	- Tháng 01/2023: bán 4.900 cổ phiếu *On January, 2023: selling 4,900 shares* - Từ ngày 20/02/2023 đến ngày 28/02/2023: mua 90.000 cổ phiếu theo chương trình ESOP 2022 *From February 20, 2023 to February 28, 2023: buying 90,000 shares under the ESOP 2022* - Tháng 03/2023: bán 8.900 cổ phiếu *On March, 2023: selling 8,900 shares* - Tháng 04/2023: bán 4.900 cổ phiếu *On April, 2023: selling 4,900 shares*
9.	Phùng Thị Ngọc Linh	Em dâu của Giám đốc Tài chính *Sister in law of CFO*	62.180	0,004%	78.000	0,005%	- Tháng 01/2023: bán 12.180 cổ phiếu *On January, 2023: selling 12,180 shares* - Từ ngày 20/02/2023 đến ngày 28/02/2023: mua 38.000 cổ phiếu theo chương trình ESOP 2022 *From February 20, 2023 to February 28, 2023: buying 38,000 shares under the ESOP 2022* - Tháng 06/2023: bán 10.000 cổ phiếu *On June, 2023: selling 10,000 shares*
10.	Nguyễn Mạnh Hùng	Em ruột của Chủ tịch HĐQT Ông Nguyễn Duy Hưng và Thành viên HĐQT kiêm TGĐ Ông Nguyễn Hồng Nam *Brother of BOD Chairman – Mr. Nguyen Duy Hung and Board Member cum CEO – Mr. Nguyen Hong Nam*	7.725.000	0,518%	7.875.000	0,525%	- Từ ngày 20/02/2023 đến ngày 28/02/2023: mua 150.000 cổ phiếu theo chương trình ESOP 2022 *From February 20, 2023 to February 28, 2023: buying 150,000 shares under the ESOP 2022*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues*

1. Ngày 04/4/2023, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Giấy phép điều chỉnh số 24/GPĐC-UBCK ghi nhận tăng vốn điều lệ lên 15.011.301.370.000 đồng do phát hành 10.000.000 cổ phiếu phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).
   On April 04, 2023, State Securities Commission issued the Amended License No. 24/GPĐC-UBCK recording the increase of charter capital to VND 15,011,301,370,000 from the issuance of 10,000,000 shares, according to Plan on the share issuance under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP)

2. Ngày 21/4/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301955155, đăng ký thay đổi lần thứ 30 ghi nhận thông tin cập nhật của Công ty theo các thông tin được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ghi nhận.
   On April 21, 2023, Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment issued the 30th amendment of the Enterprise Registration Certificate No. 0301955155 recording the updated information of the Company according to information recorded by the State Securities Commission

TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT
UNDER AUTHORIZATION OF CHAIRMAN OF BOARD
THÀNH VIÊN HĐQT KIÊM TỔNG GIÁM ĐỐC
MEMBER OF BOARD CUM CEO

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI

Nguyễn Hồng Nam